

HƯỚNG DẪN HỌC PHIẾU BÀI TẬP

Môn: Ngữ văn 9

Thời gian từ 23/3/2020 đến 28/3/2020

Bài tập 1

a)

- Hai câu thơ nói về nhân vật Thúy Kiều, Thúy Vân

- So sánh

+ Giống:

- Điều sử dụng bút pháp ước lệ tượng trưng: lấy thiên nhiên làm thước đo chuẩn mực cho vẻ đẹp của con người

- Điều sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa.

- Điều là chân dung tính cách, số phận.

+ Khác: - Thúy Vân được miêu tả chi tiết. Thúy Kiều tả khái quát.

- Thúy Vân có cuộc sống bình lặng, Thúy Kiều gặp nhiều sóng gió.

b) - Từ “xuân (1)” được hiểu theo nghĩa gốc: Mùa xuân

- Từ “xuân (2)” được hiểu theo nghĩa chuyển: tuổi trẻ, tuổi xuân.

- Chuyển theo phương thức ẩn dụ.

c)

- HS chuyển thành câu ghép.

VD: Trong đoạn trích “CETK”, với bút pháp tinh diệu, ND không chỉ dựng lên được hai bức chân dung “mỗi người một vẻ” mà ông còn nói được cả tính cách, số phận toát ra từ diện mạo của mỗi vẻ đẹp riêng.

- HS thực hiện đúng các yêu cầu sau:

+ HT: Đúng hình thức đoạn, đủ số lượng câu, và câu TV có gạch chân, chú thích.

+ ND:

- Khẳng định “đúng” từ diện mạo vẻ đẹp của mỗi người thì người đọc thấy toát lên số phận, tính cách của họ.

- Vẻ đẹp của Thúy Vân - một vẻ đẹp trang trọng, quý phái.

- + Khuôn mặt đầy đặn, phúc hậu trong sáng như trăng rằm.
- + Đôi lông mày sắc nét óng ả như con ngài.
- + Nụ cười tươi như hoa nở đầu mùa, giọng nói thánh thót, trong trẻo như ngọc.
- + Vân có mái tóc óng ả, mềm mại hơn mây trời, làn da trắng mịn màng hơn tuyết phủ.

Vẻ đẹp của Vân hài hòa với thiên nhiên khiến mây phải chịu thua, tuyết cũng phải nhường. Vẻ đẹp ấy khiến người đọc thấy ở nàng hiện lên một cuộc sống bình lặng suôn sẻ.

- Vẻ đẹp của Kiều lộng lẫy kiêu sa.

+ Nàng có đôi mắt long lanh, trong trẻo như nước mùa thu; đôi lông mày thanh tú tươi tắn như dáng núi mùa xuân, một vẻ đẹp đằm thắm, xanh tươi mơn mớn khiến cho “hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh”.

+ NT ẩn dụ với nhân hóa, thậm xưng để vẽ lên vẻ đẹp “ngiên nước nghiêng thành” vượt ngưỡng thiên nhiên của Kiều, khiến thiên nhiên, tạo hóa phải ghen ghét....

+ tác giả còn không ngớt ca ngợi vẻ đẹp tài năng của Kiều “ “cầm, kì, thi, họa..”, Phải chăng với những dòng thơ tả chân dung Thúy Kiều tác giả ngầm báo trước về tương lai đầy sóng gió của Kiều.

⇒ Tóm lại với cách gợi, tả điểm nhãn + bút pháp ước lệ tượng trưng, ND đã làm toát lên tính cách và số phận từ chính vẻ đẹp riêng của họ.

Bài tập 2:

a. Hai câu thơ trích trong văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”, của Nguyễn Đình Chiểu.

b. Nghĩa hai câu thơ: Thấy việc nghĩa mà không làm thì đó không phải là người anh hùng.

c.

- Nhân vật Lục Vân Tiên

- HS viết VB nghị luận xã hội (Có thể là đoạn / bài)

+ Vấn đề NL: Suy nghĩ về sự tôn trọng, giúp đỡ, sẻ chia của con người.

+ HS thực hiện đầy đủ 4 yêu cầu của bài NLXH.